

Họ và tên .....Số báo danh.....Lớp.....

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc văn bản sau:

Một mai, một cuộc, một căn câu  
Thơ thần dầu ai vui thú nào  
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ  
Người khôn, người đến chốn lao xao  
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá  
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao  
Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống  
Nhìn xem phú quý, tựa chiêm bao

(Nguyễn Bình Khiêm)

**Câu 1** (0.5 điểm): Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

**Câu 2** (0.5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 3** (0.5 điểm): Tìm các từ láy được sử dụng trong bài thơ?

**Câu 4** (0.5 điểm): Xác định nhịp thơ ở câu thơ thứ 1 và nêu hiệu quả nghệ thuật của nhịp thơ đó?

**Câu 5** (0.5 điểm): Tìm và nêu ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ 3 và 4?

**Câu 6** (0.5 điểm): Hai câu 5 và 6 cho ta hiểu gì về những sinh hoạt hàng ngày của nhà thơ Nguyễn Bình Khiêm?

**Câu 7** (1.0 điểm): Quan niệm về *dại* – *khôn* của tác giả trong bài thơ có gì đặc biệt? Qua đó, anh (chị) hiểu gì về nhân cách nhà thơ?

**Câu 8** (1.0 điểm): Triết lí sống của Nguyễn Bình Khiêm được thể hiện như thế nào qua hai câu kết của bài thơ?

**Câu 9** (1.0 điểm): Anh/chị hiểu như thế nào là *nhàn*? Nhận xét quan niệm về chữ *Nhàn* của tác giả trong bài thơ trên?

**II. LÀM VĂN (4 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về *quan niệm sống Nhàn* và *vẻ đẹp nhân cách* của Nguyễn Bình Khiêm qua bài thơ **Nhàn**!

-----Hết-----

**Ghi chú:** Học sinh làm bài trên giấy kiểm tra tự luận, ghi rõ thông tin học sinh gồm: Họ và tên, ngày sinh, lớp, số báo danh, phòng kiểm tra.

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN

| Phần | Câu | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Điểm       |
|------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| I    |     | <b>ĐỌC HIỂU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>6.0</b> |
|      | 1   | Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.5        |
|      | 2   | Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.5        |
|      | 3   | Các từ láy: <i>thơ thần, vắng vẻ, lao xao</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0.5        |
|      | 4   | - Nhịp thơ ở câu thơ 1 là 2/2/3.<br>- Tác dụng của cách ngắt nhịp: cho thấy sự chủ động, sẵn sàng, thoải mái của Nguyễn Bình Khiêm với cuộc sống điền dã và có chút nông ngao trước thói đời.                                                                                                                                                                                                                                               | 0.25       |
|      | 5   | Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ 3 và 4: <b>Phép đối</b> ( <i>Ta đại - Người khôn; nơi vắng vẻ - chốn lao xao</i> )                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0.5        |
|      | 6   | Câu 5 và 6 cho ta thấy cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của nhà thơ đạm bạc mà thanh cao; sống thuận theo tự nhiên, mùa nào thức ấy...                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.5        |
|      | 7   | - Quan niệm về <i>dại – khôn</i> của tác giả:<br>+ <i>Dại</i> : tìm nơi vắng vẻ – nơi tĩnh tại của thiên nhiên, thanh thoi của tâm hồn.<br>+ <i>Khôn</i> : đến chốn lao xao – chốn của quyền bon chen, tranh giành, sát phạt.<br>→ Thực chất đó là một cách nói ngược nghĩa, hàm chút mỉa mai: <i>khôn mà khôn dại; dại mà dại khôn</i> của tác giả. Qua đó cho thấy trí tuệ sắc sảo và nhân cách cao quý, không màng danh lợi của nhà thơ. | 0.5        |
| II   | 8   | Nhà thơ mượn điển tích xưa để gửi gắm triết lí nhân sinh sâu sắc: Danh vọng, phú quý, tiền tài cũng chỉ là phù du, hư vô như một giấc chiêm bao. Tất cả sẽ vô nghĩa sau một cái khép mắt khê khàng. Đó là cái nhìn của một bậc đại nhân, đại trí với nhãn quan tỏ tường, thông tuệ.                                                                                                                                                         | 1.0        |
|      | 9   | - Chữ <i>nhàn</i> được hiểu là: có ít hoặc không có việc gì phải làm, phải lo nghĩ đến. (0,5 điểm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0.5        |
|      |     | - Quan niệm về chữ <i>Nhàn</i> của Nguyễn Bình Khiêm<br>+ Là sống thanh thản, an nhiên, tự tại với những thú vui riêng của mình.<br>+ Là không tranh đua, không màng danh lợi, không bon chen, không cơ mưu, tự dục.                                                                                                                                                                                                                        | 0.5        |
|      |     | <b>LÀM VĂN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>4.0</b> |
|      |     | <b>Cảm nhận của anh/chị về quan niệm sống Nhàn và vẻ đẹp nhân cách của nhà thơ Nguyễn Bình Khiêm qua bài thơ Nhàn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |            |
|      |     | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận<br>Mở bài nêu được vấn đề; Thân bài triển khai được vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <p>b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p><i>Quan niệm sống Nhàn và vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm trong bài thơ</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0,25        |
| <p>c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* <i>Giới thiệu</i> tác giả Nguyễn Bình Khiêm, tác phẩm <i>Nhàn</i> và <i>vấn đề cần nghị luận</i>.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0,5         |
| <p>* <i>Quan niệm sống Nhàn và vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm trong bài thơ:</i></p> <p>- Quan niệm sống <i>Nhàn</i> của Nguyễn Bình Khiêm:</p> <p>+ Nhàn là vui với thú điền viên (<i>một mai, một cuốc, một cần câu</i>), mặc cho “<i>ai vui thú nào</i>”.</p> <p>+ Nhàn là nhận <i>dại</i> về mình, nhường <i>khôn</i> cho người, tìm về chốn thôn quê thanh vắng, đứng ngoài vòng danh lợi để được sống tự do, tự tại.</p> <p>+ Nhàn là thoải mái tận hưởng những thứ có sẵn ở chốn thôn quê, thuận theo lẽ tự nhiên mà không cần mưu cầu, tranh đoạt, coi phú quý như giấc chiêm bao.</p> <p>-Vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm</p> <p>+ Đó là chân dung của một con người yêu cuộc sống giản dị, đạm bạc, chan hòa với thiên nhiên.</p> <p>+ Ông chủ động tìm đến cuộc sống "nơi vắng vẻ" để rời xa nơi quan trường thị phi luôn ẩn chứa những lọc lừa, thủ đoạn.</p> <p>+ Ông tự cho mình là kẻ ngu dại nhưng thực chất đó là cái dại của con người có bản lĩnh.</p> <p>+ Ông quan niệm phú quý giống như một giấc chiêm bao và lên tiếng cảnh tỉnh con người hãy đủ tỉnh táo để không bị danh lợi cám dỗ.</p> <p>* <i>Nghệ thuật</i>: thể thơ thất ngôn, ngôn từ giản dị, nhịp điệu khoan thai, hình ảnh, chi tiết giàu ý nghĩa biểu tượng...</p> | 1,0         |
| <p>* <i>Đánh giá:</i></p> <p>Bài thơ bộc lộ quan niệm sống nhàn tản của nhà thơ cùng thái độ coi thường danh lợi trong hoàn cảnh chế độ phong kiến suy vi; thể hiện nhân cách cao đẹp, tài năng thi ca của Nguyễn Bình Khiêm.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0,5         |
| <p>d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0,25        |
| <p>e. <i>Sáng tạo</i>: vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0,25        |
| <p><b>Tổng điểm</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>10,0</b> |

-----